Câu A: Xác định thông tin đúng hoặc sai bằng cách đánh dấu X vào ô tương ứng

Thông tin	Đúng	Sai
1. Đại bộ phận lãnh thổ Nhật Bản là địa hình đồi núi, đồng bằng nhỏ hẹp, phân bố ở ven biển.		
2. Phần lớn lãnh thổ Nhật Bản nằm trong vùng khí hậu ôn đới mang tính chất gió mùa, có lượng mưa thấp.		
3. Mạng lưới sông ngòi của Nhật Bản khá thưa thớt, các sông thường nhỏ, ngắn và dốc.		
4. Tài nguyên khoáng sản của Nhật Bản ít, trữ lượng không đáng kể.		
5. Nhật Bản có diện tích rừng lớn, chiếm ưu thế là rừng lá kim.		
6. Nhật Bản có vùng biển rộng lớn thuộc biển Nhật Bản, biển Ô-khốt và Ấn Độ Dương.		

Câu B. Nối các ý ở cột A với các ý ở cột B cho phù hợp về đặc điểm dân cư của Nhật Bản

Cột A	Cột B
1. Số dân	a. khoảng 98% số dân là người Nhật Bản.
2. Tỉ lệ gia tăng dân số	b. cao, 338 người/km^2 (năm 2020).
3. Thành phần dân cư	c. đông, 126,2 triệu người (năm 2020).
4. Cơ cấu dân số	d. 92% số dân sống trong các đô thị (năm 2020).
5. Mức độ đô thị hoá	e. già với tỉ lệ người từ 65 tuổi trở lên chiếm khoảng 29% số dân (năm 2020).
6. Mật độ dân số trung bình	g. rất thấp, - 0,30% (năm 2020).

Câu C. Điền các từ hoặc cụm từ đã cho vào chỗ trống (….) để hoàn thành đoạn thông tin dưới đây

văn hóa	mức sống	chăm chỉ	thắng cảnh	y tế
du lịch	tử vong	giáo dục	di tích	tuổi thọ

Nhật Bản có nền [1] truyền thống lâu đời, mang đậm bản sắc dân tộc. Đây là quốc gia có nhiều [2] lịch sử, danh lam [3] trên khắp đất nước-là những tài nguyên có giá trị trong phát triển [4] của Nhật Bản.

Người Nhật Bản [5], có tinh thần tập thể, ý thức tự giác và kỉ luật trong công việc. Nhật Bản là một trong những nước có nền [6] hàng đầu thế giới. Người dân có [7] cao, hệ thống [8] rất phát triển, thực hiện chế độ bảo hiểm y tế bắt buộc đối với mọi người dân. Nhờ đó tỉ lệ [9] ở trẻ sơ sinh thấp, trung bình [10] thuộc loại cao nhất thế giới.

LIVEWORKSHEETS

Câu D. Điền các từ hoặc cụm từ đã cho vào chỗ trống (….) để hoàn thành đoạn thông tin dưới đây

Nhật Bản có ngành công nghiệp phát triển..... 1 ..... thế giới, đóng góp khoảng 29% trong cơ cấu GDP (năm 2020). Ngành công nghiệp của Nhật Bản có..... 2 ..... để phát triển như lực lượng lao động..... 3 ..... cao, công nghệ hiện đại, thị trường tiêu thụ lớn, ... Cơ cấu ngành công nghiệp rất..... 4 ..., trong đó công nghiệp chế tạo là ngành giữ vị trí quan trọng là chiếm khoảng 40% tổng giá trị hàng công nghiệp..... 5 ..... của Nhật Bản. Hiện nay, Nhật Bản tập trung phát triển các ngành ..... 6 ..... và ..... 7 ..... cao, một số sản phẩm nổi bật trên thế giới như ô tô, rô-bốt, chất bán dẫn, dụng cụ quang học, hoá dược phẩm,...

Câu E. Nối các ý ở cột A với các ý ở cột B cho phù hợp về đặc điểm dân cư của Nhật Bản

Cột A	Cột B
1. Trồng trọt	a. Tổng diện tích rừng là 25 triệu ha, trong đó khoảng 40% là rừng trồng (năm 2020).
	b. Ngành khai thác chiếm ưu thế với sản lượng đánh bắt hằng năm lớn nhưng có xu hướng giảm.
2. Chăn nuôi	c. Ngành đang được chú trọng phát triển với tỉ trọng ngày càng tăng trong cơ cấu nông nghiệp Nhật Bản.
	d. Là ngành chiếm hơn 63% tổng giá trị sản lượng nông nghiệp (năm 2020).
3. Thuỷ sản	e. Ngành nuôi trồng ngày càng được chú trọng với nhiều loại như cá hồi, cá chép, lươn, ngọc trai, rong biển,...
	g. Áp dụng các phương pháp sản xuất tiên tiến, công nghệ hiện đại, tạo ra sản phẩm có giá trị cao như bò sữa, bò thịt,...
4. Lâm nghiệp	h. Các cây trồng chính là lúa gạo, lúa mì, đậu tương, củ cải đường, chè, cây ăn quả,... Trong đó, lúa gạo là cây trồng chủ lực, chiếm diện tích lớn nhất.

Câu F: Xác định thông tin đúng hoặc sai bằng cách đánh dấu X vào ô tương ứng

Thông tin	Đúng	Sai
1. Giao thông vận tải ở Nhật Bản phát triển nhanh, chất lượng tốt, áp dụng công nghệ hiện đại bậc nhất thế giới.		
2. Giao thông vận tải đường bộ chiếm ưu thế trong vận tải hành khách nội địa của Nhật Bản.		
3. Mạng lưới đường sắt phân bố tập trung ở các thành phố lớn và các vùng đô thị của Nhật Bản, nổi tiếng là hệ thống tàu cao tốc Sin-can-sen.		
4. Giao thông vận tải đường sắt và đường biển đóng vai trò quan trọng trong việc vận chuyển hàng hoá của Nhật Bản.		
5. Giao thông vận tải đường hàng không ở Nhật Bản chủ yếu phục vụ cho nhu cầu đi lại giữa các vùng trong nước.		

LIVEWORKSHEETS